

Đông Hà, ngày 16 tháng 11 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
về nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng
trong Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Thời gian qua, công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần quan trọng trong công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh. Nhận thức của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng đã có chuyển biến tích cực; lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát ngày càng chất lượng, hiệu quả được nâng lên.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm được chú trọng; cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp và đội ngũ cán bộ kiểm tra được kiện toàn. Nhiều cấp ủy đã quan tâm, tăng cường chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra và các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đưa công tác kiểm tra, giám sát đi vào nền nếp, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và xây dựng chi, đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Qua kiểm tra, giám sát ý thức chấp hành kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên ngày càng được nâng cao, có tác dụng tích cực trong việc quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên, ngăn ngừa vi phạm, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Nhiều cấp ủy cơ sở đã quan tâm tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện Điều lệ Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng; nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng; kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; giám sát việc khắc phục những khuyết điểm, vi phạm sau kết luận kiểm tra, giám sát; việc thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm và nhiệm vụ đảng viên.

Tuy nhiên, chất lượng công tác kiểm tra, giám sát vẫn còn có những tồn tại, hạn chế:

Một số cấp ủy cơ sở chưa chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; chưa gắn vai trò người đứng đầu cấp ủy trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

Một số cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát chưa trọng tâm, trọng điểm; xác định đối tượng,

phân bổ thời gian kiểm tra, giám sát chưa hợp lý nên khó khăn, lúng túng trong triển khai thực hiện, không hoàn thành kế hoạch.

Một số Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát còn lỏng lẻo, chưa bảo đảm quy trình, thủ tục, mang tính hình thức nên hiệu quả không cao; chưa thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định, trong đó có nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên là kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

Việc xem xét, xử lý kỷ luật của một số tổ chức đảng, cơ sở đối với đảng viên vi phạm chưa kịp thời, thực hiện quy trình, thủ tục chưa đầy đủ. Xử lý kỷ luật về chính quyền chưa đồng bộ với kỷ luật về Đảng. Thực hiện chế độ báo cáo công tác kiểm tra, giám sát; kết quả xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên chưa bảo đảm theo quy định.

Những tồn tại, hạn chế có nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu là một số nguyên nhân chủ quan sau:

Một số cấp ủy cơ sở, trước hết là đồng chí bí thư, phó bí thư chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

Công tác tham mưu của một số Ủy ban Kiểm tra cơ sở về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng còn hạn chế. Một số dấu hiệu vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đoàn thể chưa được phát hiện kịp thời để kiểm tra, xử lý.

Một số chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc có số lượng đảng viên ít; nhiều đồng chí ở các tổ chức cơ sở đảng làm công tác kiểm tra lần đầu, kiêm nhiệm nên việc tham mưu thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy, tổ chức đảng gặp khó khăn, lúng túng.

Từ tình hình thực tiễn nêu trên, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị lần thứ II, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị ban hành Nghị quyết chuyên đề về “*Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị*” với những nội dung như sau:

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

• Quan điểm

Kiểm tra, giám sát là chức năng lãnh đạo quan trọng, là nhiệm vụ thường xuyên của toàn Đảng, trước hết là nhiệm vụ của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra và người đứng đầu cấp ủy, do cấp ủy trực tiếp chỉ đạo thực hiện.

Công tác kiểm tra, giám sát phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng, do đó được tiến hành công khai,

dân chủ, khách quan, thận trọng và chặt chẽ theo đúng nguyên tắc, phương pháp công tác đảng.

Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát với công tác tư tưởng, công tác tổ chức và đổi mới phương thức lãnh đạo ở các tổ chức cơ sở đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, góp phần xây dựng Đảng bộ Khối trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát theo hướng thiết thực, hiệu quả. Nội dung kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm không dàn trải để chủ động phòng ngừa vi phạm, kịp thời phát hiện những nhân tố mới để phát huy, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm ngay từ lúc mới manh nha.

Thực hiện đồng bộ giữa công tác kiểm tra và công tác giám sát với phương châm giám sát phải mở rộng, kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phải kết hợp chặt chẽ giữa xây và chống, lấy xây là chính nhưng phải kiên quyết xử lý nghiêm minh các vi phạm để răn đe và giáo dục. Xử lý đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với chính quyền, đoàn thể.

Đề cao trách nhiệm, tính tự giác, tính chiến đấu, tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng và đảng viên; phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị và của cán bộ, đảng viên trong công tác kiểm tra, giám sát.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, sự đoàn kết thống nhất và bảo đảm thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ vững nguyên tắc, kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Phòng ngừa, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên, CCVC và người lao động, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020- 2025 và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Tạo sự chuyển biến tích cực về tư tưởng, nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, trước hết là trong cấp uỷ, đặc biệt là người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong tình hình mới.

Kịp thời phát hiện ưu điểm của tổ chức đảng và đảng viên để phát huy, nhân rộng; đồng thời phát hiện, làm rõ những thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, khắc phục và xử lý nghiêm minh khi có vi phạm nhằm góp phần xây dựng Đảng bộ Khối ngày càng trong sạch, vững mạnh; chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ, cục bộ,

quan liêu, tham nhũng và các tiêu cực khác, từ đó, tạo cơ sở thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc xây dựng quy chế làm việc, chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm theo quy định của Đảng, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng.

- 100 % cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở và Ủy ban Kiểm tra các đảng ủy cơ sở tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát gắn với người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị có chất lượng, hiệu quả, đúng quy trình, đảm bảo tiến độ. Xem xét, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo thẩm quyền kịp thời, đúng quy định.

Hàng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở kiểm tra, giám sát ít nhất 2-3 tổ chức đảng; chi bộ cơ sở kiểm tra, giám sát ít nhất 02 đảng viên. Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở phải thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, và phải xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch và tiêu chí thi đua hàng năm.

- 100% Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; các chi bộ cơ sở bố trí đồng chí Phó Bí thư Chi bộ (đối với chi bộ có cấp ủy) hoặc đồng chí Bí thư (đối với chi bộ chỉ có đồng chí Bí thư) phụ trách công tác kiểm tra, giám sát. Trong nhiệm kỳ, các đồng chí làm công tác kiểm tra, giám sát được tập huấn nghiệp vụ từ một đến hai lần.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tổ chức đảng, cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp và cán bộ, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Quán triệt trong toàn Đảng bộ, trước hết là cấp ủy, đồng chí bí thư cấp ủy, tổ chức đảng về yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong tình hình mới; xác định công tác kiểm tra, giám sát là một trong những nội dung quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng. Các cấp ủy kịp thời quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết, quy định, hướng dẫn, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp về công tác kiểm tra, giám sát nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra hai cấp và cán bộ, đảng viên trong đơn vị, nhất là người đứng đầu cấp ủy về vị trí, vai trò của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Nêu cao vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; của các chi, đảng bộ, Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, cán bộ, đảng viên về tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tăng cường

quản lý, giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn không để xảy ra vi phạm.

Thường xuyên cập nhật các quy định mới, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trên trang thông tin điện tử, Website của cơ quan, đơn vị; công khai kết quả các cuộc kiểm tra, giám sát, các quyết định thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ và trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử Đảng ủy Khối theo quy chế, quy định; chú trọng tuyên truyền, nhân rộng các điển hình, kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả góp phần thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm, đồng thời đề đảng viên, quần chúng giám sát hoạt động công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra hai cấp trong Đảng bộ.

Các cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra hai cấp đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, quy định về công tác kiểm tra, giám sát vào chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm.

2. Đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của cấp ủy, tổ chức đảng, các Ban tham mưu giúp việc của Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra các cấp bảo đảm hiệu lực, hiệu quả.

Đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tham mưu xây dựng và tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên; chú trọng công tác nắm tình hình cơ sở; tăng cường sự phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

Xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định, hướng dẫn của tổ chức đảng cấp trên đảm bảo khoa học, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, phù hợp với tình hình thực tiễn của Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng, chú trọng kiểm tra, giám sát cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng; nhất là những nơi có biểu hiện nội bộ mất đoàn kết, có dấu hiệu vi phạm, có vấn đề phức tạp mới phát sinh. Tập trung kiểm tra, giám sát các nội dung, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực như: tư tưởng chính trị; lĩnh vực kinh tế, tài chính, quản lý sử dụng đất đai, thực hiện các dự án; công tác tổ chức cán bộ; việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng (sinh hoạt cấp ủy và sinh hoạt chi bộ), công tác đảng viên; việc chấp hành quy chế làm việc, giữ gìn đoàn kết nội bộ; việc giáo dục, rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên; việc thực hiện trách nhiệm nêu gương; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII

về “Tăng cường xây dựng chính đồn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tư (khóa XIII) “về đẩy mạnh xây dựng, chính đồn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị “về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 - CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Kiểm tra, giám sát tổ chức đảng gắn với trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, đơn vị; coi trọng giám sát theo chuyên đề.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về “Thi hành Điều lệ Đảng”; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định của Bộ Chính trị quy định xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm và các Quy định, Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Kết hợp giám sát trong Đảng với thanh tra của Nhà nước và giám sát của UBMTTQVN, các đoàn thể chính trị - xã hội. Chú trọng đổi mới phương pháp kiểm tra, giám sát bảo đảm các quy định của Đảng và phù hợp với tình hình thực tiễn.

2.1-Về công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp

Nâng cao chất lượng xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm có trọng tâm, trọng điểm theo các quy định của Đảng; kiểm tra, giám sát tổ chức đảng phải gắn với trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, đơn vị.

Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng quy trình, quy định của Đảng khi tiến hành kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

** Cấp ủy các cấp:*

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tập trung kiểm tra, giám sát nguyên tắc tập trung dân chủ, trước hết là nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng (sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ), thực hiện quy chế làm việc, chương trình công tác; công tác cán bộ, công tác đảng viên; việc thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm; những lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm, tiêu cực.

Kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc, nhất là người đứng đầu cấp ủy, đơn vị và cán bộ do cấp ủy cùng cấp quản lý. Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra cơ sở với yêu cầu vừa có phẩm chất đạo đức cách mạng, có bản lĩnh, tính chiến đấu cao, có kỹ năng nghiệp vụ, công tâm, khách quan, sâu sát

trong thực thi nhiệm vụ; cải thiện điều kiện, phương tiện làm việc của Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở.

** Ủy ban Kiểm tra các cấp:*

Triển khai tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng trong đó có nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên là kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các chi bộ trực thuộc và đảng viên, trước hết là cấp ủy viên cùng cấp và trực thuộc, cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp mình quản lý, chủ động phát hiện và kịp thời kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Chú trọng kiểm tra, giám sát những tổ chức, cá nhân được phân công phụ trách hoặc thực hiện nhiệm vụ ở những nơi, lĩnh vực dễ xảy ra quan liêu, tiêu cực, vi phạm để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Qua kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện việc ban hành các chủ trương trái với nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kiến nghị với cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các chủ trương, chính sách mới cho phù hợp với thực tế và xem xét trách nhiệm của tổ chức và đảng viên vi phạm.

2.2- Các Ban tham mưu, giúp việc và Văn phòng Đảng ủy Khối:

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công phụ trách và những nội dung do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối giao.

Tham gia các Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối khi được phân công; tham gia ý kiến và giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kết luận các nội dung kiểm tra, giám sát thuộc lĩnh vực được giao. Nghiên cứu xây dựng sổ tay điện tử nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, trong đó có nội dung công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

2.3- Tổ chức đảng:

** Đảng ủy bộ phận:*

Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với Chi bộ trực thuộc và đảng viên như Đảng ủy cơ sở.

** Chi bộ (chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc):*

Tăng cường kiểm tra, giám sát đảng viên trong chi bộ thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Tập trung kiểm tra việc thực hiện nghị quyết chi bộ, nhiệm vụ do chi bộ phân công và quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm.

Qua kiểm tra, giám sát kịp thời phát huy ưu điểm, uốn nắn, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên, chủ động quản lý, giáo dục, phòng ngừa, ngăn chặn không để xảy ra vi phạm từ trong nội bộ chi bộ.

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát.

Sau khi có thông báo của các cuộc kiểm tra, giám sát, cấp ủy phải xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; đồng thời chỉ đạo các tập thể, cá nhân liên quan xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra sau kiểm tra, giám sát, bảo đảm các nội dung kết luận, kiến nghị được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Phân công cấp ủy viên, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra theo dõi, đôn đốc việc thực hiện thông báo và đưa nội dung này vào chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp hàng năm.

4. Nâng cao chất lượng công tác giải quyết tố cáo, khiếu nại đối với tổ chức đảng, đảng viên. Xử lý kỷ luật đảng nghiêm minh, đúng quy định.

Xác định giải quyết tố cáo, khiếu nại là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của cấp ủy, UBKT các cấp đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo để giải quyết kịp thời, đúng quy định các đơn thư tố cáo, khiếu nại của đảng viên và công dân; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, UBKT các cấp trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn, thư tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của đảng viên, công dân, không để phát sinh các vụ việc phức tạp, kéo dài, vượt cấp; không để có vụ việc tồn đọng, kéo dài.

Xem xét, xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên bảo đảm đúng nguyên tắc, quy trình, quy định, thẩm quyền, chính xác kịp thời đảm bảo kỷ cương, kỷ luật của Đảng.

5. củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Ủy ban Kiểm tra các cấp.

Xây dựng đội ngũ cán bộ Kiểm tra đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, phẩm chất, năng lực, uy tín và có bản lĩnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để cán bộ kiểm tra nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Kiện toàn tổ chức bộ máy Ủy ban Kiểm tra các cấp đủ số lượng, đảm bảo chất lượng. Thực hiện bố trí 01 Ủy viên chuyên trách làm Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy cơ sở có từ 300 đảng viên trở lên theo Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

6. Thực hiện tốt công tác phối hợp; tổng kết thực tiễn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Tăng cường phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán của các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thể chính trị- xã hội. Phối hợp với các cơ quan nội chính như: Ban Nội chính, Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án trong việc xem xét, xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm pháp luật.

Thường xuyên nắm bắt thông tin, phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông và nhân dân với phương châm “Dân kiểm tra”, “Dân giám sát” để phát hiện, tiến hành kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

Chú trọng công tác sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm; việc thực hiện Nghị quyết, quy định của Trung ương, của Tỉnh, Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp uỷ các tổ chức cơ sở đảng có trách nhiệm tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện nghị quyết một cách cụ thể, thiết thực phù hợp với từng cơ sở đảng, tạo bước chuyển mạnh mẽ trong nhận thức và trong thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Định kỳ sơ kết, tổng kết, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

2. Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các Ban tham mưu, giúp việc và Văn phòng Đảng ủy Khối theo chức năng nhiệm vụ, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiểm tra, giám sát ở cơ sở. Định kỳ báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về kết quả thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được quán triệt, phổ biến đến các Chi bộ trong Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ, (B/c)
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các Ban, Văn phòng ĐUK,
- Đoàn Khối; Công đoàn Viên chức,
- Lưu: VP, UBKT, Trang thông tin ĐUK.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Đỗ Thị Lý